

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HS-ST

Ngày 05-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và ông Phan Văn T.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2025, đối với:

*** Bị cáo NGUYỄN ĐĂNG T**, sinh ngày 09/3/19xx; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số: xxx; Con ông Nguyễn Văn S và bà Lương Thị T (đều đã chết); Có vợ là Lê Thị M, sinh năm 19xx và có 02 con, con lớn sinh năm 19xx, con nhỏ sinh năm 19xx; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định đình chỉ vụ án, bị can số 06 ngày 20/9/1992 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” do hành vi phạm tội là không đáng kể (trị giá tài sản trộm cắp là 400.000 đồng). Bị cáo là người khuyết tật nặng dạng vận động. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2025 đến ngày 17/9/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Hưng Yên (có mặt).

*** Người chứng kiến:**

- Ông Lương Ngọc T, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

- Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 11/9/2025, tại khu vực trục đường thôn Duy Tân, xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên. Công an xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Nguyễn Đăng T có hành vi tàng trữ trái phép 06 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,6151 gam.

Nguyễn Đăng T khai nhận: Do bản thân sử dụng ma túy, nên khoảng 16 giờ ngày 11/9/2025, T đi bộ từ nhà đến khu vực bến đò Cống Vực, nằm trên đường bờ sông Trà Lý thuộc xã Nam Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên gặp và mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ mua 06 gói ma túy nhỏ được gói trong 02 vỏ kẹo với giá 1.200.000 đồng. Sau đó, T cất số ma túy này vào gấu quần dài bên phải đang mặc của T và đi bộ về nhà. Đến 17 giờ 45 phút, ngày 11/9/2025, khi T đi đến khu vực đường trục thuộc thôn Duy Tân, xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên thì tổ công tác Công an xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên yêu cầu đứng lại kiểm tra vì nghi có liên quan đến ma túy. Trước sự chứng kiến của ông Lương Ngọc T và ông Vũ Văn Đ, T tự giác lấy ra từ gấu quần dài phía trước bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác 02 vỏ gói kẹo bằng nilon kích thước 3x2 cm, nhãn hiệu Dynamite màu xanh, bên trong hai vỏ kẹo có chứa lần lượt 02 (hai) và 04 (bốn) gói nhỏ bằng giấy bạc, bên trong 06 gói nhỏ đều là chất bột màu trắng, dạng cục. T khai nhận đó là ma túy, loại Heroine của T vừa mua mục đích sử dụng cho bản thân. Sau đó tổ công tác yêu cầu T đưa vật chứng và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an xã Tiên Hưng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận giám định số 1225/KL- KTHS ngày 15/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,6151 gam (*Không thấy sáu nghìn một trăm năm mươi một gam*).

Bản cáo trạng số 62/CT-VKSKV7 ngày 16/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng; bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, điểm p, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/9/2025. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Đăng T được hoàn trả lại sau khi giám định cùng bao gói.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, hành vi phạm tội của bị cáo là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đăng T: Tại phiên toà bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/9/2025, bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực bến đò Cống Vực, nằm trên đường bờ sông Trà Lý thuộc xã Nam Tiên Hưng mua 06 gói ma túy nhỏ được gói trong 02 vỏ kẹo với giá 1.200.000 đồng về sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đi bộ đến khu vực đường trục thôn Duy Tân, xã Tiên Hưng thì bị tổ công tác Công an xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên yêu cầu đứng lại để kiểm tra. Bị cáo đã tự giác lấy ra từ gấu quần dài phía trước bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác 02 vỏ kẹo bên trong chứa 06 gói ma túy của bị cáo vừa mua, tổ công tác đưa bị cáo về trụ sở Công an xã Bắc Tiên Hưng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 50 phút; Biên bản tạm giữ và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ lập hồi 20

giờ 05 phút ngày 11/9/2025; Các biên bản xác minh, biên bản làm việc lập hồi 08 giờ 15 phút ngày 04/12/2025 và hồi 08 giờ 45 phút ngày 18/9/2025; Bản kết luận giám định số 1225/KL-KTHS ngày 15/9/2025 và Bản kết luận giám định số 1226/KL-KTHS ngày 15/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Đăng T tàng trữ trái phép 02 vỏ kẹo chứa 06 gói ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,6151 gam với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo được thực hiện vào ngày 11/9/2025, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự, hành vi này đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố là đúng pháp luật.

Tội danh và hình phạt được quy định như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội, làm suy yếu sức khỏe con người và là yếu tố phát sinh những loại tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người khuyết tật nặng dạng vận động nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tại Quyết định đình chỉ vụ án, bị can số 06 ngày 20/9/1992 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” do hành vi phạm tội là không đáng kể nhưng bị

cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa sai phạm mà lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó, để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai phạm trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người khuyết tật nặng dạng vận động nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước.

Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản, vì vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai nên không có căn cứ để xác minh, xử lý là đúng pháp luật.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T 04 (bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/9/2025. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,5194 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ bao gói thu giữ của Nguyễn Đăng T đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1225/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Hưng Yên.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đăng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Đăng T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/01/2026.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND - VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADSKV7, tỉnh Hưng Yên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng CSTHAHS và HTTP Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam số 2 CA tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Diệu Thúy